

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 18-7-2017

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Đạt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Văn Mum;

Bà Trần Thị Mai.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà:
Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 278/2017/TLST ngày 11 tháng 5 năm 2017 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2017/QĐXX-ST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1986 (có mặt);

Nơi cư trú: ấp SS, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: anh Lê Đình T, sinh năm 1987 (vắng mặt có đơn xin);

Nơi cư trú: ấp SS, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim P trình bày:

Sau thời gian tìm hiểu chị và anh Lê Đình T quyết định tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện vào năm 2010, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn, ngày 17 tháng 5 năm 2010 được UBND xã AT được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 84. Sau khi cưới vợ chồng cùng thuê nhà trọ ở ấp Suối Sâu để đi làm, chị làm công nhân, anh T làm thợ hồ, cuộc sống của vợ chồng khá ổn định và hạnh phúc, sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T bắt đầu sử dụng ma túy và rơi vào tình trạng nghiện, mọi việc trong gia đình do chị quán xuyến, chị nhiều lần khuyên anh T từ bỏ ma túy và hỗ trợ anh T cai nghiện, chị đã nộp ly hôn với anh T 02 lần tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng nhưng rút đơn lại do anh T hứa không nghiện ngập nữa mà tập trung làm ăn chăm lo gia đình nhưng khi về sống chung lại thì anh T vẫn không thay đổi, anh T vẫn tiếp tục nghiện ngập rồi bị xử phạt hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc sau đó trốn trung tâm cai nghiện bị bắt để điều tra, chuẩn bị xét xử về hành vi trốn trại và gây rối, hiện tại anh T đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Châu chờ ngày xét xử. Nay chị nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 01 người con tên Lê Nguyễn Đình P, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2011, hiện cháu sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu P, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/6/2017 của bị đơn anh Lê Đình T với yêu cầu của nguyên đơn:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị P về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng.

Về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng anh T trình bày vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn thỉnh thoảng có cãi vã nhau do bất đồng quan điểm nhưng chưa đến mức trầm trọng, chị P đã nộp đơn ly hôn với anh nhiều lần trước với lý do anh không lo làm ăn nhưng thực chất là do anh không có công trình để làm, anh thừa nhận đã nghiện ma túy từ năm 2013 và hiện đang bị tạm giam để chuẩn bị xét xử hành vi trốn trại cai nghiện. Nay chị P có đơn yêu cầu ly hôn với anh thì anh đồng ý nhưng xin vắng mặt tại phiên tòa.

Về con chung: Có 01 người con tên Lê Nguyễn Đình P, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2011, hiện cháu sống với chị P, khi ly hôn anh đồng ý để chị P tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu P, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không nợ ai nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Nhận thấy tình cảm vợ chồng chị P anh T đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P với anh T. Về con chung chị P được tiếp tục chăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Đình P, sinh năm 2011, ghi nhận chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Đình T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim P và anh Lê Đình T chung sống với nhau vào năm 2010, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã AT nên được xem là hôn nhân hợp pháp làm phát sinh quyền và nghĩa vụ vợ chồng. Theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện công việc trong gia đình, tuy nhiên anh T lại đua đòi sa ngã vào con đường nghiện ngập, thiếu trách nhiệm với gia đình làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị P đã hai lần nộp đơn ly hôn tuy nhiên đã rút đơn lại để cho anh T cơ hội sửa đổi nhưng anh T vẫn không thay đổi mà tiếp tục nghiện ngập đã bị xử phạt hành chính buộc đi cai nghiện bắt buộc nhưng không chấp hành và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Tân Châu để chuẩn bị xét xử về hành vi gây rối, trốn trung tâm cai nghiện, quá trình làm việc anh T cũng đồng ý ly hôn với chị P nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P đối với anh T là phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Chị P và anh T có 01 người con tên Lê Nguyễn Đình P, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2011, xét thấy cháu P hiện đang sống với chị P, mặc khác anh T hiện đang bị tạm giam và đồng ý để chị P tiếp tục nuôi cháu P, để đảm bảo mọi quyền lợi của cháu P nên giao chị P được tiếp tục trong nuôi, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu P là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị P không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: chị P, anh T không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim P với anh Lê Đình T. Chị Nguyễn Thị Kim P **được ly hôn với anh Lê Đình T.**

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim P được tiếp tục trong hôn, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lê Nguyễn Đình P, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2011.

Ghi nhận chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0008808 ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng; Chị Nguyễn Thị Kim P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- THADS huyện Trảng Bàng;
- Các đương sự;
- UBND xã AT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án卷.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Tấn Đạt